Ấn Độ trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở": tầm nhìn và chính sách

Trần Nam Tiến(*)

Tóm tắt: *Với sự trỗi dậy mạnh mẽ trong những năm gần đây, Ấn Độ được đánh giá là sẽ giữ vai trò quan trọng trong bối cảnh mới. Thông qua những động thái gần đây, Ấn Độ đang hướng đến xây dựng một chính sách đối ngoại "độc lập, tự chủ" với vai trò là một bên điều tiết cuộc chơi trong không gian chiến lược "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương". Bài viết tập trung phân tích tầm nhìn và những điều chỉnh chính sách của Ấn Độ trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở".*

Từ khóa: "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương", Chính sách đối ngoại, Quan hệ quốc tế, Ấn Độ

Abstract: *The strong rise of India in recent years is expected to play an important role in the new context. India's recent moves have been towards developing an "independent, self-reliant" foreign policy as a balancing actor in the strategic game in Indo-Pacific region. The paper focuses on India's vision and policy adjustments in the climate of "Free and Open Indo-Pacific" strategy.*

Keyword: "Indo-Pacific", Foreign Policy, International Relations, India

1. Sự trỗi dậy của Trung Quốc và Ấn Độ trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở"

Bước vào thập niên đầu thế kỷ XIX, Thái Bình Dương đã vượt qua Đại Tây Dương, trở thành đại dương thu hút sự phát triển của cả thế giới. Đến nay, phần lớn các nhà nghiên cứu đều cho rằng: "*Thế kỷ Thái Bình Dương*" *(Pacific Century) là có thực, phản ánh sự phát triển năng động nhưng cũng rất phức tạp do những chuyển động trật tự địa chính trị mới. Do những ảnh hưởng thực tế của nó, nên quan niệm về "Thế kỷ Thái Bình Dương" lại trở thành một phần của quan niệm về "Thế kỷ châu Á" hoặc "Thế kỷ châu Á - Thái Bình Dương"* (Lowther, 2013: 25-44). Sự vươn lên của hàng loạt các hiện tượng kinh tế ở Đông Á đã để lại ấn tượng sâu sắc cho thế giới.

Tuy nhiên, sự trỗi dậy chưa từng có về kinh tế và phần nào về quân sự của Trung Quốc trong thập niên đầu thế kỷ XXI đã thực sự gây ấn tượng mạnh cho cả thế giới (Arase, 2016: 92-95). Năm 2000, nền kinh tế Trung Quốc đứng thứ 6 thế giới. Năm 2002, Trung Quốc chính thức tuyên bố "Trỗi dậy hòa bình" (和平崛起) (năm 2004 đổi thành "Phát triển hòa bình" - 和平发展), khởi động cho một quá trình phát triển

(*) PGS.TS., Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; Email: trannamtienqhqt@gmail.com

mới. Đến năm 2010, Trung Quốc đã có tổng GDP đạt tới 5.930 tỷ USD, vượt qua Nhật Bản, Đức, Pháp và Anh, vươn lên hàng thứ hai thế giới về kinh tế, sau Mỹ (Wang, 2013: 1). Kể từ năm 2012, Tập Cận Bình trở thành nhà lãnh đạo mới của Trung Quốc, đã đưa quốc gia này hướng đến một cách tiếp cận chính sách đối ngoại mới tương xứng hơn với vị thế cường quốc thế giới mới. "Giấc mộng Trung Hoa" (中国梦) được đẩy mạnh dưới thời Tập Cận Bình phù hợp với quan điểm Trung Quốc hiện là một nước lớn và cần phải thể hiện những khát vọng và thái độ của một cường quốc. Chính sách ngoại giao mới của Trung Quốc nhận thức được "một giai đoạn cơ hội chiến lược" để Trung Quốc khẳng định các tuyên bố chủ quyền của nước này, và tham vọng của nó trải dài từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương.

Trong kỷ nguyên châu Á, sự trỗi dậy của Ấn Độ cũng rất ấn tượng, thu hút sự quan tâm của thế giới. Sau một thập niên cải cách và chuyển đổi, bước vào thập niên đầu thế kỷ XXI, Ấn Độ thể hiện sự phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng xác lập vị thế cường quốc của mình ở khu vực, bước đầu ảnh hưởng ra thế giới (Nambiar, 2006: 11-21). Sự trỗi dậy của Ấn Độ được đánh giá là "có chất lượng", do đó giới quan sát quốc tế dự báo Ấn Độ sẽ là một siêu cường trong tương lai. Hiện nay, Ấn Độ đã cơ bản vượt Trung Quốc để trở thành nền kinh tế chủ đạo có mức độ tăng trưởng cao nhất thế giới (7,1% năm 2016 so với 6,7% của Trung Quốc) (OECD, 2018: 65). Theo dự báo, năm 2024, Ấn Độ sẽ vượt Trung Quốc, trở thành quốc gia đông dân nhất thế giới; năm 2030 sẽ vượt Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ ba thế giới (https://indianexpress.com/article/india/by-2024-india-to-overtake-china-as-most-populous-nation-in-the-world-un-4716514/; Uehara, Tahara, 2017). Khác với Trung Quốc, sự trỗi dậy của Ấn Độ được thế giới đón nhận một cách tích cực. Hiện nay, Ấn Độ cũng được đánh giá là một cường quốc có khả năng trở thành "cường quốc biển" trong tương lai nhờ những khu vực duyên hải được bao quanh bởi một trong những vùng biển quan trọng nhất trên thế giới - Ấn Độ Dương. Nhận thức được ưu thế này, Ấn Độ đã sớm tiếp cận và khẳng định tầm quan trọng của Ấn Độ Dương trong sự phát triển của mình, qua đó đưa Ấn Độ trở thành quốc gia có sự hiện diện mạnh nhất ở vùng biển này (Rajagopalan, 2017: 13-36). Tuy nhiên, sự mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc qua Ấn Độ Dương đã đe dọa lợi ích chiến lược của Ấn Độ ở vùng biển này.

Nhìn chung, sự trỗi dậy của Trung Quốc là một phần của thế cân bằng địa chính trị đang nổi, sự ra đời khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" như là một thực thể chiến lược nhằm cân bằng với một nửa trên. Với sự trỗi dậy của Ấn Độ, không gian hàng hải rộng lớn đã tạo nên sự "nhất quán" hoàn hảo bởi một vùng biển rộng lớn kéo dài từ Ấn Độ Dương sang Thái Bình Dương. Khái niệm Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương xuất hiện như một cách phản ứng trước những tham vọng của Trung Quốc đối với không gian địa lý đó. Trên thực tế, cuộc cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc - người khổng lồ mới của châu Á ở khu vực châu Á và trực tiếp ở khu vực Ấn Độ Dương đã buộc Ấn Độ phải thay đổi việc xây dựng các chiến lược, chính sách của mình theo tư tưởng thực tế hơn: quyết tâm mạnh mẽ trong cuộc cạnh tranh chiến lược với lợi ích tuyệt đối thay vì tập trung vào cân bằng tương đối (thuyết cân bằng quyền lực) như trước, trong đó nhấn mạnh việc gia tăng sức mạnh (quân sự), ưu tiên và tối đa hóa yếu tố an ninh trên cơ sở yếu

tố quyền lực (Granados, 2017: 124). Sự trỗi dậy của Trung Quốc và sự nổi lên sau này của Ấn Độ đã góp phần khôi phục các mối liên kết giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương cũng như giữa Đông Á và Nam Á. Theo dự báo, hai cường quốc châu Á này sẽ là những "diễn viên chính" trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" trong tương lai.

2. Về không gian địa chiến lược "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương"

Thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" (Indo-Pacific) được sử dụng ngày càng rộng rãi trong những tiếp cận về địa chính trị, địa chiến lược toàn cầu những năm gần đây. Xét về lịch sử, đây không phải là một thuật ngữ mới, mà thực tế nó được vay mượn từ lĩnh vực địa - sinh học, chỉ vùng nước nhiệt đới trải từ bờ Tây Ấn Độ Dương tới Tây và Trung Tây Thái Bình Dương. Gurpreet S. Khurana - Giám đốc Quỹ Hàng hải Quốc gia tại New Delhi (Ấn Độ) - được coi là người đầu tiên sử dụng thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" trong một bài viết công bố năm 2007. Khurana lập luận rằng, các lợi ích chung và cốt lõi của Ấn Độ và Nhật Bản về hàng hải sẽ khó có thể được bảo đảm nếu Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương bị chia rẽ trong nhận thức chiến lược (Khurana, 2007: 139-153). Do đó, thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" ra đời như một tầm nhìn chiến lược mới trong khu vực mở, gắn kết hai đại dương quan trọng của thế giới: Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

Trên thực tế, khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" vốn đã được sử dụng thường xuyên bởi các quan chức cấp cao, chính khách, các nhà phân tích chiến lược và giới lãnh đạo quân đội ở các quốc gia có liên quan đến khu vực này. Năm 2007, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đã có bài phát biểu trước Nghị Viện Ấn Độ về "sự hợp lưu của hai đại dương" (Confluence of the Two Seas) như là "sự kết nối năng động của hai vùng biển tự do và thịnh vượng" ở châu Á. Khái niệm này sau đó đã được giới chính trị và học giả Ấn Độ, Nhật Bản ủng hộ, coi là nền tảng của hợp tác toàn diện trên cơ sở đối tác chiến lược toàn cầu, vì lợi ích chung của hai quốc gia trong thế kỷ XXI (Bhatia, Sakhuja, 2014: 53). Năm 2010, Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton đã sử dụng thuật ngữ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong một phát biểu tại Honolulu (Hawaii, Mỹ): "Mở rộng công việc của chúng tôi với Hải quân Ấn Độ ở Thái Bình Dương vì chúng tôi hiểu tầm quan trọng của lưu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đối với thương mại toàn cầu" (Clinton, 2010). Phát biểu của bà Hillary Clinton đã phản ánh rõ ràng và có ý nghĩa về sự hội tụ chiến lược ngày càng tăng giữa Mỹ và Ấn Độ đối với khu vực. Năm 2012, Thủ tướng Ấn Độ Manmohan Singh đã sử dụng thuật ngữ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong bài phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh Ấn Độ - ASEAN ở New Delhi, thuật ngữ này đã mở rộng phạm vi của khu vực châu Á - Thái Bình Dương và nhấn mạnh sự phát triển của Ấn Độ trong khu vực (Scott, 2012: 165-188). Trong bối cảnh thuật ngữ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được đề cập rộng rãi, Úc lại chính là nước phổ biến thuật ngữ này, thể hiện trong việc *Sách trắng Quốc phòng Úc* từ năm 2013-2016 đã đề cập tới Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương như là một khu vực quan trọng trong chiến lược an ninh của quốc gia này (Commonwealth of Australia, 2016: 14-15).

Tuy nhiên, thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" chỉ được "chính trị hóa" và thu hút sự quan tâm của dư luận thế giới từ khi Tổng thống Mỹ Donald Trump mở

đầu bài phát biểu tại Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) tổ chức tại Đà Nẵng (Việt Nam) tháng 11/2017 bằng việc bày tỏ sự vinh hạnh được "hiện diện tại Việt Nam - trái tim của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" (honor to be here in Vietnam - in the very heart of Indo-Pacific) (Shoufeng, 2017). Trong chuyến công du gần hai tuần ở châu Á, ông Trump đã liên tục sử dụng thuật ngữ này như có hàm ý về chiến lược mới của Mỹ ở khu vực vẫn thường được biết đến là châu Á - Thái Bình Dương (Asia - Pacific) nay được gắn với Ấn Độ Dương. Sau đó, Mỹ đã lần lượt công bố "Chiến lược An ninh Quốc gia" và "Chiến lược Quốc phòng" mới, trong đó khẳng định sự ưu tiên của nước này với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Rabena, 2018).

Có thể nói, việc sử dụng khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" đã cho thấy một sự thay đổi trong "bản đồ tư duy" về thế giới dưới góc nhìn chiến lược của Mỹ cho thập niên thứ ba của thế kỷ XXI. Mỹ từng sử dụng cụm từ "Ấn Độ - châu Á Thái Bình Dương" như một cách để đảm bảo vị thế chiến lược về mặt địa lý của mình (Deni, 2013: 77-86), song cuối cùng họ đã phải sử dụng lại thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương". Từ khi Mỹ chính thức công nhận, thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" đã được nâng lên tầm vóc mới và trở thành một định hướng chiến lược mới của thế kỷ XXI. Với Mỹ, việc mở rộng khái niệm này đã chính thức thừa nhận Ấn Độ là một nhân tố lớn trong những diễn biến địa chính trị trong khu vực, đồng thời phần nào thể hiện sự khác biệt so với chính sách "Tái cân bằng" của chính quyền Obama trước đây (Xem: Cronin: 2017).

Trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở", việc hình thành liên minh giữa bốn nước Nhật Bản, Ấn Độ, Úc và Mỹ có chung lợi ích và sự phát triển ở không gian chiến lược này trở thành chủ đề được quan tâm. Đây là các nước thành viên của nhóm "Đối thoại an ninh bốn bên" (gọi tắt là nhóm "Bộ tứ" hay "Tứ giác kim cương") được hình thành từ năm 2007 do sáng kiến của Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe (Brewster, 2014: 155). Sự tham gia của bốn nước dường như có vai trò ngang nhau, tuy nhiên, quan điểm của bốn nước về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương lại không hoàn toàn giống nhau. Trong khi Mỹ cùng quan điểm với Úc khi cho rằng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là khu vực trải từ bờ Tây nước này tới bờ Tây Ấn Độ, thì Nhật Bản lại có góc nhìn rộng hơn khi mở rộng tới tận bờ Đông của châu Phi. Mặc dù bốn nước này đều mong muốn tìm kiếm cơ chế đảm bảo hòa bình, thịnh vượng và quyền lợi quốc gia trong khu vực, theo đuổi và duy trì lợi ích toàn cầu, trong đó chú trọng "tự do hàng hải", tuy nhiên họ dường như vẫn chưa thể nhất trí về tiến trình, cấu trúc hay thể chế phù hợp cho xu hướng chiến lược mới này. Allan Gyngell - một học giả Úc - cho rằng: "Tất nhiên, chẳng có khu vực nào gọi là Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Giống như châu Á - Thái Bình Dương, hoặc bản thân châu Á, Ấn Độ -Thái Bình Dương chỉ đơn giản là để các chính phủ xây dựng khuôn khổ cho một môi trường quốc tế mới, phù hợp với mục tiêu chính sách của họ trong những trường hợp cụ thể" (Gyngell, 2018). Có thể hiểu, mỗi quốc gia đều cố gắng định hình cấu trúc Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương theo cách riêng của mình nhằm phục vụ lợi ích kinh tế, chính trị, an ninh trong một khu vực rộng lớn hơn, và cũng là cơ hội để tạo sự liên kết của nhiều quốc gia có cùng lợi ích chiến lược.

Điểm chung mà nhiều người cho rằng sẽ tạo mối liên kết bốn nước, ngoài những mục tiêu bề nổi là "tự do, thịnh vượng, rộng mở", đó chính là để kiềm chế sự bành trướng ảnh hưởng của Trung Quốc vốn đã lan rộng ra cả hai khu vực Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Tuy nhiên, cách nhìn nhận vấn đề này cũng còn nhiều tranh cãi. Mặc dù vậy, một điểm chung nổi bật có thể thấy rõ: dù còn khác biệt về quan điểm nhưng cả bốn nước đều ủng hộ và nhấn mạnh vai trò trung tâm của Ấn Độ trong tầm nhìn chiến lược mới. "Ý tưởng về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và đề xuất Ấn Độ phải tham gia định hình cán cân quyền lực châu Á bắt nguồn từ quá khứ" (https://economictimes.indiatimes.com/news/defence/donald-trumps-china-visit-us-defends-indo-pacific-concept/articleshow/61564716.cms), và hiện tại Ấn Độ phải thể hiện vai trò của mình mạnh mẽ hơn.

3. Không gian địa chiến lược "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" trong tầm nhìn và chính sách của Ấn Độ thời Narendra Modi

Ấn Độ đã tiếp cận khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" từ rất sớm, khi khẳng định sự hiện diện và lợi ích chiến lược của mình ở cả hai đại dương lớn, thể hiện rõ nhất ở "Chính sách hướng Đông" (Look East Policy) khởi động từ đầu thập niên 1990 và nay đã chuyển thành Chính sách "Hành động hướng Đông" (Saint-Mézard, 2016: 177-190).

Từ khi lên nắm quyền, Thủ tướng Narendra Modi rất thận trọng trong việc sử dụng thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương", và cũng tránh xem đây như một chiến lược liên quan đến an ninh. Kể từ năm 2017, Thủ tướng Narendra Modi và các cố vấn của ông đã sử dụng thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" thường xuyên hơn. Trong cuộc gặp cấp cao giữa Tổng thống Donald Trump và Thủ tướng Narendra Modi tại Washington (tháng 6/2017), hai bên đã tuyên bố chung về việc tạo dựng mối quan hệ đối tác Ấn Độ - Mỹ trong bối cảnh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, theo đó "với vai trò là các bên quản lý có trách nhiệm ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Tổng thống Donald Trump và Thủ tướng Narendra Modi đã nhất trí rằng một mối quan hệ đối tác chặt chẽ giữa Mỹ và Ấn Độ có ý nghĩa trung tâm đối với hòa bình và sự ổn định trong khu vực" (Ministry of External Affairs, 2017). Mặc dù vậy, Ấn Độ vẫn có vẻ do dự về việc đón nhận ý tưởng "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" như là một cơ sở gắn bó giữa Ấn Độ và Mỹ. Trong khi Ấn Độ xem đây như là một cơ hội để quốc gia này mở rộng sự hiện diện toàn cầu của mình, thì ở chừng mực nào đó, họ lại lo ngại về một nỗ lực có thể có của Mỹ nhằm lôi kéo Ấn Độ vào một liên minh để kiềm chế và chống lại sự mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trong thời điểm hiện tại, Ấn Độ không muốn tạo ra sự căng thẳng với Trung Quốc trong khu vực, bởi nó có thể dễ dàng dẫn đến sự đối đầu trực tiếp giữa Ấn Độ và Trung Quốc, làm ảnh hưởng đến quá trình "trỗi dậy" của Ấn Độ.

Nhìn chung, Ấn Độ vẫn ủng hộ quan niệm về một "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở". Điều này được xác định rõ trong cuộc gặp gỡ giữa Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi và Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe tại Gujarat (tháng 9/2017), hai nước "cam kết mạnh mẽ về mối quan hệ đối tác dựa trên các giá trị của hai nước trong việc đạt được một khu vực tự do, rộng mở và phồn thịnh mà ở đó chủ quyền và luật pháp quốc tế được tôn trọng, và những bất đồng được giải quyết thông qua đối thoại,

và ở đó tất cả các nước, đủ lớn hay nhỏ, đều được hưởng quyền tự do hàng hải và hàng không, sự phát triển bền vững, và một hệ thống thương mại và đầu tư tự do, công bằng và cởi mở" (https://indianexpress.com/article/india/india-japan-joint-statement-during-shinzo-abes-visit-full-text-narendra-modi-bullet-train-mous-4843849/). Hai nước cũng nhất trí tăng cường hợp tác an ninh hàng hải, cải thiện tính kết nối trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương rộng lớn hơn và tăng cường hợp tác với ASEAN trong khuôn khổ Chính sách "Hành động hướng Đông" được đẩy mạnh dưới thời Thủ tướng Narendra Modi. Trong nhận thức của Ấn Độ, ASEAN vẫn có vị trí quan trọng trong việc duy trì sự ổn định của khu vực, và có thể cả "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" thông qua việc thắt chặt mối quan hệ Ấn Độ - ASEAN (Mishra, 2018: 321-340). Thủ tướng Narendra Modi đã khẳng định sự đoàn kết của ASEAN là nhân tố chủ chốt trong việc đảm bảo một tương lai ổn định trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Theo ông, ASEAN đã đặt nền móng cho khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thông qua hai sáng kiến quan trọng là Thượng đỉnh Đông Á (EAS) và Hiệp định Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) (Singh, Sahgal, 2018).

Quan điểm của Ấn Độ về "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" được thể hiện rõ nhất thông qua bài phát biểu của Thủ tướng Narendra Modi tại Đối thoại Shangri-La ở Singapore (năm 2018) khi cho rằng "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" là "trái tim" trong chiến lược mở rộng ảnh hưởng của Ấn Độ. Không gian Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương kéo dài từ bờ biển châu Phi đến châu Mỹ, bao gồm cả khu vực vùng vịnh và các hòn đảo Ấn Độ Dương. Sự tham dự của Ấn Độ vào khu vực này, bao gồm những nền kinh tế năng động nhất trên thế giới hiện nay, sẽ được duy trì bởi động lực thúc đẩy thương mại và hợp tác cùng phát triển. Ông Modi kêu gọi thiết lập trật tự thượng tôn pháp luật trong khu vực, duy trì chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia, bảo đảm sự bình đẳng giữa các nước, không phân biệt lớn/nhỏ, mạnh/yếu. Trong đó, ông chú trọng đến quyền tự do hàng hải, giao thương không bị gián đoạn, các tranh chấp được giải quyết một cách hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế.

Đặc biệt, Thủ tướng Narendra Modi cho rằng, việc sử dụng cụm từ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" là "không nhằm tới bất kỳ một quốc gia nào" (ám chỉ Trung Quốc) hay "thành lập liên minh để thống trị" (liên hệ đến Bộ tứ). Với cách tiếp cận như trên, nhiều người không lấy làm ngạc nhiên khi Thủ tướng Narendra Modi đã không đề cập đến cụm từ "Bộ tứ". Thực tế này phù hợp với những động thái hiện nay của Ấn Độ, khi quốc gia này chú trọng đến các mối quan hệ song phương với Mỹ, Nhật Bản và Úc hơn là gắn kết trong một "Bộ tứ" mà nhiều người xem là một liên minh gắn với không gian Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đối với Mỹ, Ấn Độ vẫn chủ trương phát triển mối quan hệ đối tác chiến lược và xem đây là cơ sở cho sự ổn định và phát triển của khu vực "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương". Ấn Độ tiệm tiến với Mỹ kể từ sau khi ký kết thỏa thuận hợp tác hạt nhân dân sự, những lĩnh vực khác cũng đi vào chiều sâu, đặc biệt là sự tăng trưởng trong quan hệ quốc phòng - những động thái này cho thấy rõ sự thay đổi vị trí địa chính trị của Ấn Độ trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, tương ứng với sự vươn lên của quốc gia này trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI. Tuy nhiên, dưới thời ông Modi, Ấn Độ dường như vẫn

muốn duy trì quan hệ với Mỹ ở mức "đối tác" chứ không phải là một "đồng minh" như Mỹ mong muốn (Ayres, 2015: 2-3), bởi điều này có thể ảnh hưởng đến quan hệ giữa Ấn Độ với Trung Quốc.

Điểm đáng chú ý là, trong khi Thủ tướng Narendra Modi tránh đề cập đến "Bộ tứ" và sự gắn bó như một đồng minh với Mỹ, thì ông lại đánh giá cao Trung Quốc, bất chấp những xung đột giữa hai nước cũng như mối quan hệ thân thiết theo kiểu đồng minh giữa Trung Quốc và Pakistan - vốn là đối thủ lớn nhất của Ấn Độ ở Nam Á. Theo ông, "chắc chắn châu Á và thế giới sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn khi Ấn Độ và Trung Quốc cùng hợp tác trong bầu không khí hữu nghị và tin tưởng lẫn nhau, hiểu rõ những vấn đề nhạy cảm liên quan đến lợi ích quốc gia" (Prime Minister's Office - Government of India, 2018). Trên thực tế, những hành động của Trung Quốc trong việc mở rộng thị trường, xây dựng cơ sở hạ tầng trong chiến lược *Vành đai Con đường* ảnh hưởng nhiều đến vị thế của Ấn Độ ở khu vực, dễ dẫn đến xung đột. Những hành động này của Trung Quốc đã làm chậm lại việc phát huy tiềm năng của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, vốn được xem là đòn bẩy cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong thời gian qua. Qua tuyên bố của ông Modi cũng như những hành động của Ấn Độ trong thời gian qua, có thể thấy Ấn Độ đang sử dụng cách tiếp cận "mềm" đối với Trung Quốc, nhằm hướng đến xây dựng "lòng tin" đối với quốc gia này, qua đó giảm thiểu những xung đột, đối đầu có thể ảnh hưởng đến hình ảnh và sự phát triển của hai nước. Nhìn chung, Ấn Độ mong muốn xây dựng mối quan hệ hợp tác chiến lược với Trung Quốc dựa trên các nguyên tắc song song về sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau (Xem: Wojczewski, 2016: 22-60).

4. Thay lời kết

Trong chuyến thăm gần đây đến châu Á vào cuối năm 2017, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã sử dụng thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" như là cách cho thế giới biết cái nhìn đầu tiên về chiến lược địa chính trị đang hình thành của Mỹ. Trên thực tế, nhiều người cho rằng, sự hình thành thuật ngữ "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" chủ yếu là cách để tập hợp lực lượng nhằm kiềm chế và chống một Trung Quốc đã có tham vọng mở rộng ảnh hưởng, và tiến tới độc chiếm hai đại dương quan trọng của thế giới. Trong đó, Ấn Độ được đánh giá là tâm điểm, có vai trò quan trọng trong không gian "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương".

Qua những phản ứng cũng như phát biểu của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi, có thể thấy Ấn Độ đã nỗ lực hướng đến hình thành một "luật chơi" dựa trên sự minh bạch, bình đẳng giữa những người tham gia cuộc chơi, cho dù là nước lớn hay nước nhỏ. Sự phát triển của Ấn Độ cho thấy quốc gia này đang hướng đến xây dựng một chính sách "độc lập, tự chủ" với vai trò là một bên điều tiết cuộc chơi trong bối cảnh "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở". Về cơ bản, Ấn Độ vẫn chú trọng xây dựng một thực lực mạnh, chú trọng phát triển kinh tế và quân sự, trong đó lực lượng hải quân được chú trọng như một lực lượng chiến lược trong việc tiếp cận và bảo vệ lợi ích của Ấn Độ ở các vùng đại dương.

Ấn Độ chủ trương phát triển quan hệ với các đối tác quan trọng có liên quan đến khu vực này, nằm trong "Bộ tứ", tuy nhiên, Ấn Độ không xem đây là một liên minh nhằm đối phó với một đối thủ nào đó. Trong "Bộ tứ", quan hệ với Mỹ vẫn được Ấn Độ chú trọng và phát triển, xem như

là nền tảng cho sự ổn định, và phát triển của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Nhưng quốc gia này chỉ xem Mỹ là "đối tác" chứ không phải "đồng minh". Trong bối cảnh mới, Ấn Độ vẫn đánh giá cao vai trò của ASEAN trong việc kết nối và duy trì ổn định của Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương. Việc duy trì quan hệ với ASEAN vẫn nằm trong quá trình triển khai chính sách "Hành động hướng Đông" của Ấn Độ.

Điểm mới đáng chú ý là việc Ấn Độ theo đuổi việc can dự toàn diện với Trung Quốc dựa trên niềm tin rằng có đủ không gian chiến lược ở châu Á để hỗ trợ sự trỗi dậy mang tính hiện tượng của Trung Quốc và sự trỗi dậy hơn nữa của Ấn Độ theo công thức "win-win". Việc chấp nhận khái niệm "Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương" từ Ấn Độ cho thấy rõ những ý đồ của nước này. Tuy nhiên, đây mới chỉ là những bước đi khởi đầu, chặng đường phía trước vẫn còn khá dài, thành công hay không không chỉ tùy thuộc vào mong muốn của Ấn Độ mà còn phụ thuộc vào nhiều nhân tố khác, trong đó lớn nhất vẫn là nhân tố Trung Quốc □

Tài liệu tham khảo

1. Arase, David (ed., 2016), *China's Rise and Changing Order in East Asia*, Palgrave Macmillan, London.
2. Ayres, Alyssa (2015), *U.S. Relations With India*, Washington, Committee on Foreign Relations - United States Senate, D.C., May 24.
3. Bhatia, Rajiv K. and Sakhuja, Vijay (eds., 2014), *Indo-Pacific Region: Political and Strategic Prospects*, Vij Book and Indian Council of World Affairs, New Delhi.
4. Brewster, David (2014), *India's Ocean: The Story of India's Bid for Regional Leadership*, Routledge, London.
5. Clinton, Hillary Rodham (2010), *America's Engagement in the Asia-Pacific*, Honolulu, October 28, https://2009-2017.state.gov/secretary/20092013clinton/rm/2010/10/150141.htm, truy cập ngày 18/7/2018.
6. Commonwealth of Australia (2016), *2016 Defence White Paper*, Department of Defence, Canberra.
7. Cronin, Patrick M. (2017), "Trump's Post-Pivot Strategy", *The Diplomat*, November 11, https://thediplomat.com/2017/11/trumps-post-pivot-strategy/, truy cập ngày 22/5/2018.
8. Deni, John R. (2013), "*Strategic Landpower in the Indo-Asia-Pacific*", *Parameters*, Vol. 43, No. 3.
9. "Donald Trump's China visit: US defends "Indo-Pacific" concept", *Economic Times*, 8 November 2017. https://economictimes.indiatimes.com/news/defence/donald-trumps-china-visit-us-defends-indo-pacific-concept/articleshow/61564716.cms, truy cập ngày 13/01/2018.
10. Granados, Ulises (2017), "India's Approaches to the South China Sea: Priorities and Balances", *Asia and Pacific Policy Center*, Vol. 5, No. 1.
11. Gyngell, Allan (2018), "To Each Their Own Indo-Pacific", *Australian Outlook*, Australian Institute of International Affairs, 29 May, https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/to-each-their-own-indo-pacific/, truy cập ngày 30/6/2018.
12. Khurana, Gurpreet S. (2007), "Security of Sea Lines: Prospects for India-Japan Cooperation", *Strategic Analysis*, Vol. 31, No. 1.

13. Lowther, Adam (2013), *The Asia-Pacific Century: Challenges and Opportunities*, CRC Press Book, Boca Raton, FL.
14. Ministry of External Affairs (2017), "Joint Statement - United States and India (2017)", *Prosperity Through Partnership*, June 27, https://mea.gov.in/bilateral-documents.htm?dtl/28560/United_States_and_India_Prosperity_Through_Partnership [truy cập ngày 3-5-2018].
15. Mishra, Rahul (2018), "From Look East to Act East: Transitions in India's Eastward Engagement", in: Gilbert Rozman and Joseph Chinyong Liow (2018), *International Relations and Asia's Southern Tier: ASEAN, Australia, and India*, Springer, Singapore.
16. Nambiar, Satish (2006), "India's Role in the Emerging World Order", *Jadavpur Journal of International Relations*, Vol. 10, No. 1.
17. OECD (2018), *Economic Outlook for Southeast Asia, China and India 2018: Fostering Growth through Digitalisation*, OECD Publishing, Paris.
18. Prime Minister's Office - Government of India (2018), *Text of Prime Minister's Keynote Address at Shangri La Dialogue*, Press Information Bureau, 1 June, http://pib.nic.in/newsite/PrintRelease.aspx?relid=179711, truy cập ngày 12/6/2018.
19. Rabena, Aaron Jed (2018), "Is the "Indo-Pacific" Construct Trump's Pivot to Asia Policy?", *Pacific Forum CSIS*, Honolulu, No. 13, February 16, https://csis-prod.s3.amazonaws.com/s3fs-public/publication/180216_PacNet_13_1.pdf, truy cập ngày 08/7/2018.
20. Rajagopalan, Rajeswari Pillai (2017), "India's Maritime Strategy", in: A. Mukherjee and C.R. Mohan (eds., 2017), *India's Naval Strategy and Asian Security*, Routledge, London.
21. Saint-Mézard, Isabelle (2016), "India's Act East policy: strategic implications for the Indian Ocean", *Journal of the Indian Ocean*, Vol. 12, No. 2.
22. Scott, David (2012), "India and the Allure of the 'Indo-Pacific'", *International Studies*, Vol. 49, Issue 3-4.
23. Shoufeng, Cui (2017), "Indo-Pacific" an "America First" ploy", *China Daily*, 15 November, http://usa.chinadaily.com.cn/opinion/2017-11/15/content_34550405.htm, truy cập ngày 22/7/2018.
24. Singh, Hemant Krishan and Sahgal, Arun (2018), "The Indo-Pacific: A Realist Indian Perspective", *DPG Policy Paper*, Vol. III, No. 12.
25. The IndianExpress (2017), *By 2024, India to overtake China as most populous nation in the world: UN*, June 22, https://indianexpress.com/article/india/by-2024-india-to-overtake-china-as-most-populous-nation-in-the-world-un-4716514/ truy cập ngày 17/5/2018.
26. Uehara, Masashi and Tahara, Kengo (2017), "India's economy to be world's No.3 by 2028: forecast", *Nikkei Asian Review*, December 07, https://asia.nikkei.com/Economy/India-seconomy-to-be-world-s-No.3-by-2028-forecast, truy cập ngày 21/6/2018.
27. Wang, Junmin (2013), *State-Market Interactions in China's Reform Era: Local State Competition and Global Market-Building in the Tobacco Industry*, Routledge, New York.
28. Wojczewski, Thorsten (2016), "China's rise as a strategic challenge and opportunity: India's China discourse and strategy", *India Review*, Vol. 15, No. 1.